

Điều 30⁵²⁵

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ mời chúng Tăng sáng ngày mai thọ thực. Trong đêm sửa soạn đầy đủ các thức ăn ngon bổ, sáng sớm đến báo chư Tăng giờ thọ thực.

Đến giờ, các Tỳ-kheo đắp y bưng bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Tự tay cư sĩ rót thức ăn đến chư Tăng. Nhóm sáu Tỳ-kheo không theo thứ tự lấy thức ăn để ăn⁵²⁶. Các cư sĩ thấy cơ hiềm: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Không theo thứ tự nhận thức ăn để ăn; ăn giống như heo, chó; ăn giống như lừa, bò, chim, quạ.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: “Sao các thầy không theo thứ tự lấy thức ăn để ăn?”

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch lên Đức Thế Tôn một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông không theo thứ tự để lấy thức ăn?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Theo thứ tự mà ăn,⁵²⁷ thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Không theo thứ tự có nghĩa là trong bát chỗ nào cũng moi để lấy thức ăn. Tỳ-kheo kia cố ý làm, không theo thứ tự lấy thức ăn để ăn, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi

525. Pali, Sikkhā >>. Thập tụng, điều 8>.

526. Pali: Taha taha omasitvā piapāta bhudjanti, thọ chỗ này chỗ kia mà ăn.

527. Pali, sapadāna piapāta bhujjissāmi. Giải thích: Sapadānanti tattha tattha odhi akatvā anupipāiya, theo thứ lớp, không phân biệt lựa chọn chỗ này, chỗ kia.

Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di ni. Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc phải chứng bệnh như vậy, hoặc sợ nóng nên moi lấy chỗ nguội để ăn, hoặc sắp quá giữa trưa, hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn nên cần ăn vội; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 31⁵²⁸

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh chúng Tăng sáng ngày mai cúng dường các thức ăn ngon. Trong đêm chuẩn bị đầy đủ, sáng sớm đến mời chư Tăng đi thọ thực.

Đến giờ, các Tỳ-kheo đắp y mang bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Chính tay cư sĩ rót thức ăn đến chư Tăng. Nhóm sáu Tỳ-kheo nhận thức ăn bằng cách moi trống giữa bình bát. Cư sĩ thấy cơ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Nhận thức ăn giống như bò, lừa, lạc đà, heo, chó, chim quạ không khác!

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao các Thầy lại moi trống giữa bát để ăn?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch lên Đức Phật một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông thọ thực lại moi một lỗ trống giữa bát để ăn?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

528. Pali, Sikkhā 35.

Không nên moi giữa bát⁵²⁹ mà ăn, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Moi giữa bát mà ăn: Nghĩa là để chừa xung quanh mà khoét chính giữa bát xuống tới đáy.

Tỳ-kheo kia cố ý moi giữa bát để ăn, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc phải chứng bệnh như vậy, hoặc sợ nóng nên moi chính giữa cho nguội, hoặc quá giữa trưa, hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn, cần ăn gấp nên khoét giữa để ăn thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 32^{5>0}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ mời chúng Tăng sáng ngày mai cúng dường các thức ăn tốt. Trong đêm sửa soạn đủ rồi, sáng sớm đến thỉnh chư Tăng thọ thực.

Đến giờ, các Tỳ-kheo mặc y bưng bát tới nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Chính tay cư sĩ sốt thức ăn ngon đến chư Tăng. Nhóm sáu Tỳ-kheo tự mình yêu sách thức ăn như kẻ đói khát. Cư sĩ thấy, cơ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp?

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao các Thầy yêu sách thức ăn cho mình?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn, Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông yêu sách thức ăn cho mình?

529. Pali: Thūpakato omaditvā, moi trên chóp (bát). Số giải: Thūpakatoti matthakato vemajj-hato ti attho, moi chóp bát, tức moi giữa bát.

5>0. Pali, Sikkhā >7; Ngũ phần, điều 79; Tăng kỳ, điều 44; Thập tụng, điều 84

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không được yêu sách thức ăn cho mình, thức-xoa-ca-la-ni.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, có các Tỳ-kheo bệnh, nghi không dám vì mình yêu cầu thức ăn, cũng không dám vì người khác yêu cầu thức ăn; người khác yêu cầu thức ăn đem cho cũng không dám ăn. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo bệnh được vì mình yêu cầu thức ăn, vì người khác yêu cầu, hoặc người khác vì mình yêu cầu, thì được ăn.

Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, không bệnh, không được vì mình yêu sách cơm canh, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Tỳ-kheo kia không bệnh, cố ý tự mình đòi hỏi cơm, canh, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Vì bệnh nên tự đòi, hoặc vì người khác hay người khác vì mình mà đòi, hoặc không đòi hỏi mà tự được thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 33^{5>1}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh chúng Tăng cúng dường các thứ cơm canh vào ngày mai. Tối đó sửa soạn đủ mọi thứ, sáng ngày đến mời chư tăng đi thọ thực.

Đến giờ, các Tỳ-kheo mặc y bưng bát tới nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt cơm canh đến chư Tăng. Khi ấy cư sĩ đem canh đến sốt vào bát cho một Tỳ-kheo trong nhóm sáu Tỳ-kheo rồi, ghi nhớ theo thứ tự để lấy canh sốt tiếp. Sau đó Tỳ-kheo này lấy cơm phủ lên trên canh. Khi trở lại, cư sĩ hỏi: Canh đâu rồi? Tỳ-kheo nín thanh.

5>1. Pali, Sikkhā >6; Ngũ phần, điều 79; Tăng kỳ, điều 44; Thập tụng, điều 80.

Cư sĩ liền cơ hiêm, nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. (705a) Như vậy có gì là chánh pháp? Lấy cơm phủ lên trên canh, giống như người đói khát!

Các Tỳ-kheo nghe rồi đều hiêm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao các thầy thọ thực lại lấy cơm phủ lên canh, mong được nhận canh thêm?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đảnh lễ dưới chân, ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch lên Đức Thế Tôn một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông lấy cơm phủ lên canh để mong nhận thêm canh?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không được dùng cơm che lấp canh, thức-xoa-ca-la-ni.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kết giới như vậy. Có Tỳ-kheo được mời ăn, canh làm nhộp tay, nhộp bát, nhộp khăn tay. Nên có sự nghi, không dám dùng cơm phủ lên canh. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép khi được mời ăn thì không phạm. Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không được dùng cơm che lấp canh để mong được thêm,⁵³² thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Tỳ-kheo cố ý dùng cơm phủ lên canh, mong nhận được thêm canh, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố tâm làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc phải chứng bệnh như vậy, hoặc được mời ăn; hoặc khi chỉ cần canh hay chỉ cần cơm; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng,

5>2. Pali: Sūpa vā vyañjana vā ... bhīyyokamyata upādāyāti, để nhận thêm canh hay gia vị.

loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 34^{5>>}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ mời các Tỳ-kheo sáng mai cúng dường cơm canh và các thức ăn ngon. Trong đêm sửa soạn đầy đủ, sáng sớm đến thỉnh chư Tăng đến thọ thực.

Các Tỳ-kheo mặc y mang bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt cơm canh và các thức ăn ngon đến chư Tăng. Trong nhóm sáu Tỳ-kheo có một vị nhận được phần ăn ít, thấy vị ngồi gần nhận được nhiều, liền nói với cư sĩ:

- Nay ông thỉnh Tăng đến thọ thực, tùy ý ông muốn sốt ai nhiều thì sốt, muốn sốt ai ít thì sốt phải không? Ông là một cư sĩ có thiên vị.

Cư sĩ trả lời:

- Tôi sốt thức ăn với tâm niệm bình đẳng, tại sao nói tôi có thiên vị?

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu

đà, ưa học giới, biết tầm quý, quả trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

Sao các thầy liếc hai bên nhìn vào bát của người ngồi cạnh?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quả trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông liếc hai bên nhìn vào bát người ngồi cạnh để biết nhiều hay ít?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quả trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không liếc nhìn vào trong bát người ngồi bên cạnh sanh tâm tỷ hiềm⁵³⁴, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

5>>. Pali, Sikkhā >8; Ngũ phần, điều 80; Tăng kỳ, điều 42; Căn bản, điều 65; Thập tụng, điều 81.

5>4. ujjhānasaññī paresa patta olokessāmi, liếc nhìn vào bát người khác với tâm tưởng bất mãn.

Trong đây, liếc nhìn vào bát người ngồi cạnh là để biết ai nhiều ai ít. Tỳ-kheo cố ý liếc nhìn vào trong bát người ngồi cạnh để biết nhiều ít, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di ni Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc bệnh như vậy, hoặc Tỳ-kheo ngồi gần bị bệnh, hoặc mắt bị mờ, ngó để biết họ nhận được thức ăn hay chưa, tịnh hay bất tịnh, thọ hay chưa thọ, như vậy thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 35^{5>5}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh Tăng Tỳ-kheo sáng ngày mai cúng dường các thức ăn ngon. Trong đêm ấy sửa soạn đầy đủ, sáng sớm đến mời chư Tăng đi thọ thực.

Các Tỳ-kheo mặc y mang bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt thức ăn đến chư Tăng. Có vị Tỳ-kheo trong nhóm sáu Tỳ-kheo nhận cơm canh rồi, nhìn ngó chung quanh. Bất ngờ Tỳ-kheo ngồi cạnh lấy phần canh của vị ấy dấu. Vị Tỳ-kheo nhìn lại không thấy canh, hỏi:

- Phần canh tôi vừa nhận đâu rồi?

Vị Tỳ-kheo ngồi gần nói:

- Thầy đi đâu mới lại hay sao?

Vị kia trả lời:

- Tôi ngồi đây, để canh trước mặt, mắt nhìn ngó hai bên thì phần canh đâu mất!

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao thầy nhận canh rồi lại nhìn ngó hai bên?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm

5>5. Pali, Sikkhā >2; Ngũ phần, điều 58; Tăng kỳ, điều 4>; Căn bản, điều 64; Thập tụng, điều 82.

điều không nên làm. Sao ông nhận cơm canh rồi, nhìn ngó hai bên?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Phải chú tâm vào bát mà ăn, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Không chú tâm nơi bình bát, có nghĩa là nhìn ngó hai bên. Tỳ-kheo cố ý không chú tâm nơi bát, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc bệnh như vậy; hoặc Tỳ-kheo ngồi cạnh bị bệnh; hoặc mắt bị mờ; vì để nhận thức ăn mà xem ngó, tịnh bất tịnh, được chưa được, thọ chưa thọ; hay xem coi thời giờ; hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn cần xem ngó hai bên để trốn thoát; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 36^{5>6}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh các Tỳ-kheo sáng ngày mai cúng dường thức ăn ngon bổ. Trong đêm ấy, chuẩn bị đầy đủ, sáng sớm đến mời chư Tăng thọ thực.

Các Tỳ-kheo mặc y bưng bát đến nhà cư sĩ an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt thức ăn đến chư Tăng. Nhóm sáu Tỳ-kheo vắt nắm cơm lớn, miệng không đủ chứa. Cư sĩ thấy cơ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn, thọ nhận không biết nhàm chán. Ăn giống như heo, chó, lạc đà, lừa, bò, chim, quạ.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao lại vắt nắm cơm lớn như thế?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi
ngồi

5>6. Pali, Sikkhā >9; Ngũ phần, điều 64; Tăng kỳ, điều 29; Căn bản, điều 45; Thập tụng, điều 64.

qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông vất năm cơm lớn như thế?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không được ăn vất cơm lớn, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Vất lớn: Tức là miệng không chứa hết.

Tỳ-kheo cố ý vất cơm lớn, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni cho đến Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc chứng bệnh như vậy, hoặc thời giờ muốn quá giữa ngày, hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn, cần ăn gấp; thủy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 37^{5>7}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh các Tỳ-kheo thọ thực vào sáng mai với những thức ăn ngon. Trong đêm, sửa soạn đầy đủ, sáng sớm đến mời các Tỳ-kheo thọ thực.

Các Tỳ-kheo mặc y mang bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt thức ăn đến chư Tăng. Nhóm sáu Tỳ-kheo nhận thức ăn để ăn. Trong khi thức ăn chưa vào miệng đã há lớn miệng để đợi. Cư sĩ thấy vậy cơ hiềm, nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Tại sao thức ăn chưa đến mà đã há lớn miệng để chờ? Ăn giống như heo, chó, lạc đà, bò, lừa, chim, quạ!

5>7. Pali, Sikkhā 4l; Ngũ phần, điều 66; Tăng kỳ, điều>0; Căn bản, điều 47; Thập tụng, điều 66.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Tại sao các thầy há lớn miệng để đợi ăn?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông há lớn miệng chờ thức ăn?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không há miệng lớn đợi cơm mà ăn, thức-xoa-ca-la-ni.

Há lớn miệng: Vất cơm chưa đến mà đã há lớn miệng trước để đợi.

Tỳ-kheo cố ý há lớn miệng đợi vất cơm, phạm Đột-kiết-la cần

phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, cho đến Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc chứng bệnh nào đó; hoặc thời giờ sắp quá giữa ngày; hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn, cần ăn vội; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 38^{5>8}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh chúng tăng cúng dường cơm canh, các thức ăn tốt vào sáng ngày mai. Trong đêm lo chuẩn bị đầy đủ, sáng sớm đến mời chư Tăng thọ thực.

Các Tỳ-kheo mặc y bưng bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt thức ăn để cúng dường. Nhóm sáu Tỳ-kheo vừa ngậm thức ăn vừa nói chuyện. Các cư sĩ cơ hiềm: Sa-môn Thích tử

5>8. Pali, Sikkhā 4>; Ngũ phần, điều 68; Tăng kỳ, điều >>; Căn bản, điều 48; Thập tụng, điều

này không biết xấu hổ, thọ nhận không nhàm chán. Tại sao vừa ngậm thức ăn vừa nói chuyện? Ăn tuồng như heo, chó, lạc đà, chim, qua!

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Tại sao các Thầy vừa ngậm thức ăn vừa nói chuyện?

Các Tỳ-kheo đến bạch Đức Thế Tôn, Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông ngậm thức ăn nói chuyện?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không được ngậm cơm mà nói, thức-xoa-ca-la-ni.

Ngậm thức ăn nói chuyện: Thức ăn ở trong miệng thì lời nói không rõ, người nghe không hiểu. Nếu Tỳ-kheo cố ý ngậm thức ăn nói chuyện, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Không cố ý, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, cho đến Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc có chứng bệnh như vậy; hoặc bị nghẹn, kêu nước; hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn mà lên tiếng khi đang ăn; không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 39^{5>9}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh các Tỳ-kheo cúng dường cơm canh và các thức ăn tốt vào sáng ngày mai. Trong đêm, sửa soạn đầy đủ, sáng sớm đến mời chư Tăng thọ thực.

Các Tỳ-kheo mặc y mang bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Cư sĩ đích thân tự tay sốt thức ăn đến chư Tăng. Nhóm sáu Tỳ-kheo cầm vắt cơm từ xa thả vào miệng. Cư sĩ thấy, cơ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết xấu hổ, thọ nhận không nhàm chán. Giống như nhà ảo thuật!

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách... (như trên) rồi đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp các Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo... (như trên), cho đến:

- Từ nay về sau Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không vắt cơm thả vào miệng, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo cố ý vắt cơm từ xa thả vào miệng, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. nếu không cố ý làm, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni cho đến Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm. Sự không phạm: Hoặc mắc chứng bệnh như vậy; hoặc bị cột trói,

quăng thức ăn vào miệng không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.